

Số: 1059/QĐ-NHNN

Hà Nội, ngày 06 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

VỀ VIỆC CÔNG BỐ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG NGOẠI HỐI THỰC HIỆN TẠI BỘ PHẬN MỘT CỦA THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

THÔNG ĐOĆ NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng ngày 16 tháng 6 năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng ngày 20 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 102/2022/NĐ-CP ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 23/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 89/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện đối với hoạt động đại lý đối ngoại tệ, hoạt động cung ứng dịch vụ nhận và chi, trả ngoại tệ của tổ chức kinh tế và Nghị định số 88/2019/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Quản lý ngoại hối và Chánh Văn phòng Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực hoạt động ngoại hối quy định tại Nghị định 23/2023/NĐ-CP thực hiện tại bộ phận Một cửa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 07 năm 2023.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Quản lý ngoại hối, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thống đốc NHNN (để b/c);
- PTĐ Đào Minh Tú;
- Cục KSTTHC - VPCP (để p/h);
- Lưu: VP, VP4.TPThảo, QLNH3.VHThu.

**KT. THỐNG ĐỐC
PHÓ THỐNG ĐỐC**

Đào Minh Tú



THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG NGOẠI HỐI THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1059/QĐ-NHNN ngày 06 tháng 6 năm 2023 của
Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)

PHẦN I.

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ngân hàng Nhà nước

TT	Tên TTHC	Tên VBQPPL quy định TTHC	Lĩnh vực	Đơn vị thực hiện
1	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới	Nghị định số 23/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 89/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện đổi với hoạt động đại lý đổi ngoại tệ, hoạt động cung ứng dịch vụ nhận và chi, trả ngoại tệ của tổ chức kinh tế và Nghị định số 88/2019/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng	Hoạt động ngoại hối	NHNN chi nhánh tỉnh biên giới
2	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới	Nghị định số 23/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 89/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện đổi với hoạt động đại lý đổi ngoại tệ, hoạt động cung ứng dịch vụ nhận và chi, trả ngoại tệ của tổ chức kinh tế và Nghị định số 88/2019/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng	Hoạt động ngoại hối	NHNN chi nhánh tỉnh biên giới

3	Thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới	Nghị định số 23/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 89/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện đối với hoạt động đại lý đổi ngoại tệ, hoạt động cung ứng dịch vụ nhận và chi, trả ngoại tệ của tổ chức kinh tế và Nghị định số 88/2019/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng	Hoạt động ngoại hối	NHNN chi nhánh tỉnh biên giới
4	Thủ tục gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới	Nghị định số 23/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 89/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện đối với hoạt động đại lý đổi ngoại tệ, hoạt động cung ứng dịch vụ nhận và chi, trả ngoại tệ của tổ chức kinh tế và Nghị định số 88/2019/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng	Hoạt động ngoại hối	NHNN chi nhánh tỉnh biên giới

PHẦN II.

NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

1. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới

- Trình tự thực hiện:

+ **Bước 1:** Tổ chức kinh tế có nhu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới thì tổ chức kinh tế hoặc chi nhánh được ủy quyền của tổ chức kinh tế gửi 01 bộ hồ sơ đến Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh biên giới trên địa bàn nơi tổ chức kinh tế đặt đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới.

+ **Bước 2:** Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh biên giới có văn bản yêu cầu tổ chức kinh tế bổ sung hồ sơ.

+ **Bước 3:** Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh biên giới xem xét và cấp Giấy chứng nhận theo Mẫu số 03 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 23/2023/NĐ-CP ngày

12/05/2023. Trường hợp từ chối, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh biên giới có văn bản thông báo rõ lý do.

- Cách thức thực hiện:

- + Trụ sở cơ quan hành chính (trực tiếp tại Bộ phận Một cửa); hoặc
- + Dịch vụ bưu chính.

- Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận (theo Mẫu số 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 23/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023);

+ Bản sao giấy tờ chứng minh về việc đặt đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới tại địa điểm theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 6a Nghị định số 23/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023;

+ Báo cáo về việc tổ chức kinh tế trang bị đầy đủ bảng thông báo tỷ giá công khai, bảng hiệu ghi tên tổ chức tín dụng ủy quyền và tên đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới tại nơi giao dịch;

+ Quy trình nghiệp vụ đổi tiền của nước có chung biên giới bao gồm các nội dung chính sau: có biện pháp đảm bảo an ninh, an toàn trong quá trình đổi tiền của nước có chung biên giới; việc ghi chép, xuất hóa đơn cho khách hàng, lưu giữ chứng từ, hóa đơn, sổ sách; chế độ hạch toán, kế toán; chế độ báo cáo; biện pháp xử lý khi phát hiện tiền giả, tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông;

+ Bản sao hợp đồng đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới ký với tổ chức tín dụng ủy quyền, bao gồm các nội dung chính sau:

(i) Tên, địa chỉ đặt trụ sở chính, số điện thoại liên hệ của các bên ký kết hợp đồng;

(ii) Tên, địa chỉ các đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới;

(iii) Quy định đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới chỉ được mua tiền của nước có chung biên giới bằng tiền mặt (trừ các đại lý đặt ở khu vực chờ xuất cảnh tại các cửa khẩu quốc tế, cửa khẩu chính) và bán lại số tiền mặt mua được (ngoài số tiền mặt tồn quỹ được để lại) cho tổ chức tín dụng ủy quyền;

(iv) Quy định về nguyên tắc xác định tỷ giá mua, bán (quy định về xác định tỷ giá bán chỉ áp dụng cho đại lý đặt ở khu vực chờ xuất cảnh tại các cửa khẩu quốc tế, cửa khẩu chính) đối với khách hàng và tỷ giá bán lại tiền của nước có chung biên giới bằng tiền mặt cho tổ chức tín dụng ủy quyền phù hợp với quy định về quản lý ngoại hối; quy định các loại phí hoa hồng đại lý (nếu có);

(v) Quyền lợi và nghĩa vụ của các bên tham gia hợp đồng, trong đó quy định rõ đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới phải thực hiện đúng quy trình nghiệp vụ đổi tiền của nước có chung biên giới; quy định định kỳ tổ chức tín dụng ủy quyền phải kiểm tra hoạt động của các đại lý để đảm bảo thực hiện đúng hợp đồng và quy định của pháp luật; quy định về xử lý vi phạm trong trường hợp đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới vi phạm hợp đồng và quy định pháp luật về hoạt động đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới;

(vi) Thỏa thuận về mức tồn quỹ được để lại và thời hạn phải bán số tiền mặt của nước có chung biên giới mua được cho tổ chức tín dụng ủy quyền.

- **Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.
- **Thời hạn giải quyết:** 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Các tổ chức kinh tế có nhu cầu thực hiện hoạt động đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới.
- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Ngân hàng Nhà nước chi nhánh các tỉnh biên giới.
- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận đăng ký đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới (theo mẫu số 03 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 23/2023/NĐ-CP ngày 12/05/2023).
- **Lệ phí:** Không.
- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới (Mẫu số 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 23/2023/NĐ-CP ngày 12/05/2023).
- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Điều kiện để tổ chức kinh tế được Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh biên giới xem xét cấp Giấy chứng nhận:
 - a) Điều kiện về trụ sở chính, chi nhánh:
 - (i) Có trụ sở chính tại khu vực biên giới đất liền, khu kinh tế cửa khẩu trên địa bàn tỉnh biên giới; hoặc
 - (ii) Có trụ sở chính và chi nhánh tại khu vực biên giới đất liền, khu kinh tế cửa khẩu trên địa bàn một tỉnh biên giới; hoặc
 - (iii) Có trụ sở chính tại tỉnh biên giới và chi nhánh tại khu vực biên giới đất liền, khu kinh tế cửa khẩu trên địa bàn một tỉnh biên giới;
 - b) Điều kiện về địa điểm đặt đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới: Có địa điểm đặt đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới tại khu vực biên giới đất liền, khu kinh tế cửa khẩu trên địa bàn nơi tổ chức kinh tế có trụ sở chính hoặc chi nhánh;
 - c) Có quy trình nghiệp vụ đổi tiền của nước có chung biên giới; có bảng thông báo tỷ giá công khai, bảng hiệu ghi tên tổ chức tín dụng ủy quyền và tên đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới tại nơi giao dịch;
 - d) Được tổ chức tín dụng ủy quyền ủy quyền làm đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới;
 - đ) Một tổ chức kinh tế chỉ được làm đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới cho một tổ chức tín dụng ủy quyền.
- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**
 - + Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
 - + Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2010;
 - + Luật Các tổ chức tín dụng ngày 16 tháng 6 năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng ngày 20 tháng 11 năm 2017;

- + Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 13 tháng 11 năm 2020;
- + Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- + Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- + Pháp lệnh Ngoại hối ngày 13 tháng 12 năm 2005; Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Ngoại hối ngày 18 tháng 3 năm 2013;
- + Nghị định số 23/2023/NĐ-CP ngày 15/05/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 89/2016/NĐ-CP ngày 1/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện đối với hoạt động đại lý đổi ngoại tệ, hoạt động cung ứng dịch vụ nhận và chi, trả ngoại tệ của tổ chức kinh tế và Nghị định số 88/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng.



TỔ CHỨC KINH TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

..., ngày ... tháng ... năm

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP/CẤP LẠI GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐẠI LÝ ĐỐI
TIỀN CỦA NUỚC CÓ CHUNG BIÊN GIỚI**

Kính gửi: Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố...

Căn cứ Nghị định số 89/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện đối với hoạt động đại lý đối ngoại tệ, hoạt động cung ứng dịch vụ nhận và chi, trả ngoại tệ của tổ chức kinh tế; Nghị định số .../.../NĐ-CP ngày ... tháng ... năm ... của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 89/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện đối với hoạt động đại lý đối ngoại tệ, hoạt động cung ứng dịch vụ nhận và chi, trả ngoại tệ của tổ chức kinh tế và Nghị định số 88/2019/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng;

Tên tổ chức kinh tế:

Địa chỉ trụ sở chính:

Số điện thoại:

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh (nếu có) số ... ngày .../.../...

Cơ quan cấp:

Giấy chứng nhận đăng ký đại lý đối tiền của nước có chung biên giới số ... ngày .../.../... (nếu có)

Trên cơ sở hợp đồng đại lý đối tiền của nước có chung biên giới số ... ngày .../.../... ký giữa ... (tên tổ chức kinh tế) và ... (tên tổ chức tín dụng ủy quyền);

... (Tên tổ chức kinh tế) đề nghị Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố ... cấp/cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đại lý đối tiền của nước có chung biên giới như sau:

Số thứ tự	Tên đại lý đối tiền của nước có chung biên giới	Địa chỉ, số điện thoại	Mức tồn quỹ
1	Đại lý đối tiền của nước có chung biên giới số 1		
2	Đại lý đối tiền của nước có chung biên giới số 2		
3	Đại lý đối tiền của nước có chung biên giới số 3		

n	Đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới số n		
---	--	--	--

Lý do cấp lại: ...

... (Tên tổ chức kinh tế) xin cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực, chính xác của nội dung trong đơn và các hồ sơ, tài liệu kèm theo. Trong quá trình thực hiện hoạt động đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới, ... (tên tổ chức kinh tế) cam kết chấp hành nghiêm túc các quy định pháp luật về quản lý ngoại hối đối với hoạt động đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới và các quy định pháp luật khác có liên quan.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP
(ký tên, đóng dấu)



NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
CHI NHÁNH TỈNH, THÀNH PHỐ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày ... tháng ... năm

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐẠI LÝ ĐỔI TIỀN CỦA NƯỚC CÓ CHUNG BIÊN GIỚI

GIÁM ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC CHI NHÁNH TỈNH, THÀNH PHỐ...

Căn cứ Nghị định số 89/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện đối với hoạt động đại lý đổi ngoại tệ, hoạt động cung ứng dịch vụ nhận và chi, trả ngoại tệ của tổ chức kinh tế; Nghị định số 23/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 05 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 89/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện đối với hoạt động đại lý đổi ngoại tệ, hoạt động cung ứng dịch vụ nhận và chi, trả ngoại tệ của tổ chức kinh tế và Nghị định số 88/2019/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng;

Căn cứ Quyết định số .../QĐ-NHNN ngày ... tháng ... năm ... của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Xét đề nghị của ... (tên tổ chức kinh tế) tại Đơn đề nghị cấp/cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới số ... ngày .../.../.....

CHỨNG NHẬN

Điều 1.

Tên tổ chức kinh tế:

Địa chỉ trụ sở chính:

Số điện thoại:

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh (nếu có) số ... ngày .../.../.....

Cơ quan cấp:

Đã đăng ký làm đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới cho ... (tên tổ chức tín dụng ủy quyền) trên cơ sở hợp đồng đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới số ... ngày .../.../..... như sau:

STT	Tên đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới	Địa chỉ, số điện thoại	Mức tồn quỹ
1	Đại lý đổi tiền của nước có		

	chung biên giới số 1		
2	Đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới số 2		
3	Đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới số 3		
n	Đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới số n		

Điều 2. Giấy chứng nhận này có hiệu lực từ ngày ký đến hết ngày ...

Điều 3. Trong quá trình thực hiện hoạt động đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới,... (tên tổ chức kinh tế) phải chấp hành nghiêm túc các quy định pháp luật về quản lý ngoại hối đối với hoạt động đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Nơi nhận:

- (Tên tổ chức kinh tế);
- (Tên tổ chức tín dụng ủy quyền);
- NHNN chi nhánh ... (Nơi tổ chức kinh tế đặt trụ sở chính để biết, theo dõi);
- Lưu: NHNN chi nhánh...

GIÁM ĐỐC
(Ký tên & đóng dấu)

2. Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới

+ **Bước 1:** Tổ chức kinh tế có nhu cầu cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới thì tổ chức kinh tế hoặc chi nhánh được ủy quyền của tổ chức kinh tế gửi 01 bộ hồ sơ đến Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh biên giới trên địa bàn nơi tổ chức kinh tế đặt đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới.

+ **Bước 2:** Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh biên giới có văn bản yêu cầu tổ chức kinh tế bổ sung hồ sơ.

+ **Bước 3:** Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh biên giới xem xét cấp lại Giấy phép theo Mẫu số 03 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 23/2023/NĐ-CP ngày 12/05/2023. Trường hợp từ chối, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh biên giới có văn bản thông báo rõ lý do.

- Cách thức thực hiện:

- + Trụ sở cơ quan hành chính (trực tiếp tại Bộ phận Một cửa); hoặc
- + Dịch vụ bưu chính.

- Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận, trong đó trình bày cụ thể lý do đề nghị cấp lại (theo Mẫu số 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 23/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023);

+ Bản sao hợp đồng đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới ký với tổ chức tín dụng ủy quyền (đối với trường hợp tổ chức kinh tế sau khi tổ chức lại).

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- Thời hạn giải quyết: 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Các tổ chức kinh tế có nhu cầu thực hiện hoạt động đổi tiền của nước có chung biên giới.

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Ngân hàng Nhà nước chi nhánh các tỉnh biên giới.

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đăng ký đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới (theo mẫu số 03 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 23/2023/NĐ-CP ngày 12/05/2023).

- Lệ phí: Không.

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới (Mẫu số 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 23/2023/NĐ-CP ngày 12/05/2023).

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- + Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
- + Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2010;
- + Luật Các tổ chức tín dụng ngày 16 tháng 6 năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng ngày 20 tháng 11 năm 2017;
- + Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 13 tháng 11 năm 2020;
- + Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- + Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- + Pháp lệnh Ngoại hối ngày 13 tháng 12 năm 2005; Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Ngoại hối ngày 18 tháng 3 năm 2013;
 - + Nghị định số 23/2023/NĐ-CP ngày 12/05/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 89/2016/NĐ-CP ngày 1/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện đối với hoạt động đại lý đổi ngoại tệ, hoạt động cung ứng dịch vụ nhận và chi, trả ngoại tệ của tổ chức kinh tế và Nghị định số 88/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng.

TỔ CHỨC KINH TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày ... tháng ... năm

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP/CẤP LẠI GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐẠI LÝ ĐỐI
TIỀN CỦA NUỚC CÓ CHUNG BIÊN GIỚI**

Kính gửi: Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố...

Căn cứ Nghị định số 89/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện đối với hoạt động đại lý đối ngoại tệ, hoạt động cung ứng dịch vụ nhận và chi, trả ngoại tệ của tổ chức kinh tế; Nghị định số .../.../NĐ-CP ngày ... tháng ... năm ... của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 89/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện đối với hoạt động đại lý đối ngoại tệ, hoạt động cung ứng dịch vụ nhận và chi, trả ngoại tệ của tổ chức kinh tế và Nghị định số 88/2019/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng;

Tên tổ chức kinh tế:

Địa chỉ trụ sở chính:

Số điện thoại:

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh (nếu có) số ... ngày .../.../...

Cơ quan cấp:

Giấy chứng nhận đăng ký đại lý đối tiền của nước có chung biên giới số ... ngày .../.../... (nếu có)

Trên cơ sở hợp đồng đại lý đối tiền của nước có chung biên giới số ... ngày .../.../... ký giữa ... (tên tổ chức kinh tế) và ... (tên tổ chức tín dụng ủy quyền);

... (Tên tổ chức kinh tế) đề nghị Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố ... cấp/cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đại lý đối tiền của nước có chung biên giới như sau:

Số thứ tự	Tên đại lý đối tiền của nước có chung biên giới	Địa chỉ, số điện thoại	Mức tồn quỹ
1	Đại lý đối tiền của nước có chung biên giới số 1		
2	Đại lý đối tiền của nước có chung biên giới số 2		
3	Đại lý đối tiền của nước có chung biên giới số 3		

n	Đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới số n		
---	--	--	--

Lý do cấp lại:...

... (Tên tổ chức kinh tế) xin cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực, chính xác của nội dung trong đơn và các hồ sơ, tài liệu kèm theo. Trong quá trình thực hiện hoạt động đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới, ... (tên tổ chức kinh tế) cam kết chấp hành nghiêm túc các quy định pháp luật về quản lý ngoại hối đối với hoạt động đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới và các quy định pháp luật khác có liên quan.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP
(ký tên, đóng dấu)



NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
CHI NHÁNH TỈNH, THÀNH
PHỐ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày ... tháng ... năm

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐẠI LÝ ĐỔI TIỀN CỦA NƯỚC CÓ CHUNG BIÊN GIỚI

GIÁM ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC CHI NHÁNH TỈNH, THÀNH PHỐ...

Căn cứ Nghị định số 89/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện đối với hoạt động đại lý đổi ngoại tệ, hoạt động cung ứng dịch vụ nhận và chi, trả ngoại tệ của tổ chức kinh tế; Nghị định số 23/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 05 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 89/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện đối với hoạt động đại lý đổi ngoại tệ, hoạt động cung ứng dịch vụ nhận và chi, trả ngoại tệ của tổ chức kinh tế và Nghị định số 88/2019/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng;

Căn cứ Quyết định số .../QĐ-NHNN ngày ... tháng ... năm ... của Thủ trưởng Cơ quan Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Xét đề nghị của ... (tên tổ chức kinh tế) tại Đơn đề nghị cấp/cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới số ... ngày .../.../.....

CHỨNG NHẬN

Điều 1.

Tên tổ chức kinh tế:

Địa chỉ trụ sở chính:

Số điện thoại:

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh (nếu có) số ... ngày .../.../.....

Cơ quan cấp:

Đã đăng ký làm đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới cho ... (tên tổ chức tín dụng ủy quyền) trên cơ sở hợp đồng đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới số ... ngày .../.../..... như sau:

STT	Tên đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới	Địa chỉ, số điện thoại	Mức tồn quỹ
-----	---	------------------------	-------------

1	Đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới số 1		
2	Đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới số 2		
3	Đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới số 3		
n	Đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới số n		

Điều 2. Giấy chứng nhận này có hiệu lực từ ngày ký đến hết ngày ...

Điều 3. Trong quá trình thực hiện hoạt động đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới, ... (tên tổ chức kinh tế) phải chấp hành nghiêm túc các quy định pháp luật về quản lý ngoại hối đối với hoạt động đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Noi nhận:

- (Tên tổ chức kinh tế);
- (Tên tổ chức tín dụng ủy quyền);
- NHNN chi nhánh ... (Noi tổ chức kinh tế đặt trụ sở chính để biết, theo dõi);
- Lưu: NHNN chi nhánh...

GIÁM ĐỐC
(Ký tên & đóng dấu)

3. Thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới

+ **Bước 1:** Tổ chức kinh tế có nhu cầu điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới thì tổ chức kinh tế hoặc chi nhánh được ủy quyền của tổ chức kinh tế gửi 01 bộ hồ sơ đến Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh biên giới trên địa bàn nơi tổ chức kinh tế đặt đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới.

+ **Bước 2:** Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh biên giới có văn bản yêu cầu tổ chức kinh tế bổ sung hồ sơ.

+ **Bước 3:** Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh biên giới xem xét cấp Giấy chứng nhận điều chỉnh theo Mẫu số 04 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 23/2023/NĐ-CP ngày 12/05/2023. Trường hợp từ chối, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh biên giới có văn bản thông báo rõ lý do.

- Cách thức thực hiện:

- + Trụ sở cơ quan hành chính (trực tiếp tại Bộ phận Một cửa); hoặc
- + Dịch vụ bưu chính.

- Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận, trong đó trình bày cụ thể lý do đề nghị điều chỉnh (theo Mẫu số 02 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 23/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023);

+ Bản sao các giấy tờ cần thiết có liên quan đến việc điều chỉnh quy định tại khoản 2 Điều 6c Nghị định số 23/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023;

+ Báo cáo về việc tổ chức kinh tế trang bị đầy đủ bảng thông báo tỷ giá công khai, bảng hiệu ghi tên tổ chức tín dụng ủy quyền và tên đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới tại nơi giao dịch và bản sao giấy tờ chứng minh về việc đặt đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới tại địa điểm theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 6a Nghị định này (đối với trường hợp quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 6c Nghị định số 23/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023).

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- Thời hạn giải quyết: 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Các tổ chức kinh tế có nhu cầu thực hiện hoạt động đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới.

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Ngân hàng Nhà nước chi nhánh các tỉnh biên giới.

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận điều chỉnh đăng ký đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới (theo mẫu số 04 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 23/2023/NĐ-CP ngày 12/05/2023).

- Lệ phí: Không.

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới (Mẫu số 02 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 23/2023/NĐ-CP ngày 12/05/2023).

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

+ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2010;

+ Luật Các tổ chức tín dụng ngày 16 tháng 6 năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng ngày 20 tháng 11 năm 2017;

+ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 13 tháng 11 năm 2020;

+ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;

+ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

+ Pháp lệnh Ngoại hối ngày 13 tháng 12 năm 2005; Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Ngoại hối ngày 18 tháng 3 năm 2013;

+ Nghị định số 23/2023/NĐ-CP ngày 12/05/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 89/2016/NĐ-CP ngày 1/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện đối với hoạt động đại lý đổi ngoại tệ, hoạt động cung ứng dịch vụ nhận và chi, trả ngoại tệ của tổ chức kinh tế và Nghị định số 88/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng.

TỔ CHỨC KINH TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

..., ngày ... tháng ... năm

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH/GIA HẠN GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ
ĐẠI LÝ ĐỔI TIỀN CỦA NUỚC CÓ CHUNG BIÊN GIỚI**

Kính gửi: Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố...

Căn cứ Nghị định số 89/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện đối với hoạt động đại lý đổi ngoại tệ, hoạt động cung ứng dịch vụ nhận và chi, trả ngoại tệ của tổ chức kinh tế; Nghị định số .../.../NĐ-CP ngày ... tháng ... năm ... của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 89/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện đối với hoạt động đại lý đổi ngoại tệ, hoạt động cung ứng dịch vụ nhận và chi, trả ngoại tệ của tổ chức kinh tế và Nghị định số 88/2019/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng;

Tên tổ chức kinh tế:

Địa chỉ trụ sở chính:

Số điện thoại:

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh (nếu có) số ... ngày .../.../...

Cơ quan cấp:

Giấy chứng nhận đăng ký đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới số ... ngày .../.../...

... (Tên tổ chức kinh tế) đề nghị Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố ... điều chỉnh/gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới với nội dung như sau:

1

2

3

Lý do điều chỉnh: ...

... (Tên tổ chức kinh tế) xin cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực, chính xác của nội dung trong đơn và các hồ sơ, tài liệu kèm theo. Trong quá trình thực hiện hoạt động đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới, ... (tên tổ chức kinh tế) cam kết chấp hành nghiêm túc các quy định pháp luật về quản lý ngoại hối đối với hoạt động đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới và các quy định pháp luật khác có liên quan.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP

(ký tên, đóng dấu)



NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
CHI NHÁNH TỈNH, THÀNH
PHỐ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày ... tháng ... năm

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐIỀU CHỈNH/GIA HẠN ĐĂNG KÝ ĐẠI LÝ ĐỔI TIỀN CỦA NƯỚC CÓ CHUNG BIÊN GIỚI

(Giấy chứng nhận đăng ký đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới số ... ngày ...,
Giấy chứng nhận điều chỉnh/gia hạn đăng ký đại lý đổi tiền của nước có chung biên
giới lần ... số ... ngày...)

GIÁM ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC CHI NHÁNH TỈNH, THÀNH PHỐ ...

Căn cứ Nghị định số 89/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy
định điều kiện đối với hoạt động đại lý đổi ngoại tệ, hoạt động cung ứng dịch vụ nhận
và chi, trả ngoại tệ của tổ chức kinh tế; Nghị định số .../2023/NĐ-CP ngày ... tháng ...
năm ... của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 89/2016/NĐ-CP
ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện đối với hoạt động đại lý
đổi ngoại tệ, hoạt động cung ứng dịch vụ nhận và chi, trả ngoại tệ của tổ chức kinh tế
và Nghị định số 88/2019/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định
về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng;

Căn cứ Quyết định số .../QĐ-NHNN ngày ... tháng ... năm ... của Thủ trưởng
Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu
tổ chức của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Xét đề nghị của ... (tên tổ chức kinh tế) tại Đơn đề nghị điều chỉnh/gia hạn Giấy
chứng nhận đăng ký đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới số ... ngày .../.../.....

CHỨNG NHẬN

Điều 1.

Tên tổ chức kinh tế:

Địa chỉ trụ sở chính:

Số điện thoại:

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và
Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh (nếu có) số ... ngày .../.../.....

Cơ quan cấp:

Giấy chứng nhận đăng ký đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới số ...
ngày .../.../..... đã điều chỉnh/gia hạn đăng ký đại lý đổi tiền của nước có chung biên
giới với các nội dung sau:

- 1
- 2
- 3

Các nội dung khác trong Giấy chứng nhận đăng ký đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới số ... ngày .../.../..... vẫn giữ nguyên hiệu lực thi hành.

Điều 2. Giấy chứng nhận này là một bộ phận không tách rời của Giấy chứng nhận đăng ký đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới số ... ngày .../.../..... của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh ...

Nơi nhận:

- (Tên tổ chức kinh tế);
- (Tên tổ chức tín dụng ủy quyền);
- NHNN chi nhánh ... (Nơi tổ chức kinh tế đặt trụ sở chính để biết, theo dõi);
- Lưu: NHNN chi nhánh...

GIÁM ĐỐC
(Ký tên & đóng dấu)

4. Thủ tục gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới

+ **Bước 1:** Tổ chức kinh tế có nhu cầu gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới thì tổ chức kinh tế hoặc chi nhánh được ủy quyền của tổ chức kinh tế gửi 01 bộ hồ sơ đến Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh biên giới trên địa bàn nơi tổ chức kinh tế đặt đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới.

+ **Bước 2:** Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh biên giới có văn bản yêu cầu tổ chức kinh tế bổ sung hồ sơ.

+ **Bước 3:** Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh biên giới xem xét cấp Giấy chứng nhận gia hạn theo Mẫu số 04 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 23/2023/NĐ-CP ngày 12/05/2023. Trường hợp từ chối, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh biên giới có văn bản thông báo rõ lý do.

- Cách thức thực hiện:

- + Trụ sở cơ quan hành chính (trực tiếp tại Bộ phận Một cửa); hoặc
- + Dịch vụ bưu chính.

- Thành phần hồ sơ:

a) Đơn đề nghị gia hạn Giấy chứng nhận (theo Mẫu số 02 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này);

b) Bản sao hợp đồng đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới ký với tổ chức tín dụng ủy quyền còn hiệu lực;

c) Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện hoạt động đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới theo Giấy chứng nhận được cấp, trong đó có nội dung đảm bảo đáp ứng điều kiện quy định tại điểm c khoản 2 Điều 6a Nghị định này.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- **Thời hạn giải quyết:** 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Các tổ chức kinh tế có nhu cầu thực hiện hoạt động đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Ngân hàng Nhà nước chi nhánh các tỉnh biên giới.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận gia hạn đăng ký đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới (theo mẫu số 04 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 23/2023/NĐ-CP ngày 12/05/2023).

- Lệ phí: Không.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Đơn đề nghị gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới (Mẫu số 02 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 23/2023/NĐ-CP ngày 12/05/2023).

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Điều kiện để tổ chức kinh tế được Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh biên giới xem xét gia hạn Giấy chứng nhận:

- a) Đáp ứng các điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 6a Nghị định số 23/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023;
- b) Giấy chứng nhận đã được cấp còn hiệu lực tối thiểu 30 ngày tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị gia hạn;
- c) Không vi phạm chế độ báo cáo theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tối thiểu 03 quý trong 01 năm từ thời điểm được cấp Giấy chứng nhận hoặc gia hạn Giấy chứng nhận gần nhất đến thời điểm xin gia hạn.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- + Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
- + Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2010;
- + Luật Các tổ chức tín dụng ngày 16 tháng 6 năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng ngày 20 tháng 11 năm 2017;
- + Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 13 tháng 11 năm 2020;
- + Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- + Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- + Pháp lệnh Ngoại hối ngày 13 tháng 12 năm 2005; Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Ngoại hối ngày 18 tháng 3 năm 2013;
- + Nghị định số 23/2023/NĐ-CP ngày 12/05/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 89/2016/NĐ-CP ngày 1/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện đối với hoạt động đại lý đổi ngoại tệ, hoạt động cung ứng dịch vụ nhận và chi, trả ngoại tệ của tổ chức kinh tế và Nghị định số 88/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng.

TỔ CHỨC KINH TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày ... tháng ... năm

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH/GIA HẠN GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ
ĐẠI LÝ ĐỔI TIỀN CỦA NUỚC CÓ CHUNG BIÊN GIỚI**

Kính gửi: Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố...

Căn cứ Nghị định số 89/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện đối với hoạt động đại lý đổi ngoại tệ, hoạt động cung ứng dịch vụ nhận và chi, trả ngoại tệ của tổ chức kinh tế; Nghị định số .../.../NĐ-CP ngày ... tháng ... năm ... của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 89/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện đối với hoạt động đại lý đổi ngoại tệ, hoạt động cung ứng dịch vụ nhận và chi, trả ngoại tệ của tổ chức kinh tế và Nghị định số 88/2019/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng;

Tên tổ chức kinh tế:

Địa chỉ trụ sở chính:

Số điện thoại:

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh (nếu có) số ... ngày .../.../...

Cơ quan cấp:

Giấy chứng nhận đăng ký đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới số ... ngày .../.../...

... (Tên tổ chức kinh tế) đề nghị Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố ... điều chỉnh/gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới với nội dung như sau:

1

2

3

Lý do điều chỉnh: ...

... (Tên tổ chức kinh tế) xin cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực, chính xác của nội dung trong đơn và các hồ sơ, tài liệu kèm theo. Trong quá trình thực hiện hoạt động đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới, ... (tên tổ chức kinh tế) cam kết chấp hành nghiêm túc các quy định pháp luật về quản lý ngoại hối đối với hoạt động đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới và các quy định pháp luật khác có liên quan.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP
(ký tên, đóng dấu)

VBPL-TS24CORP
www.TS24.com.vn

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
CHI NHÁNH TỈNH, THÀNH PHỐ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày ... tháng ... năm

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐIỀU CHỈNH/GIA HẠN ĐĂNG KÝ ĐẠI LÝ ĐỔI TIỀN CỦA NƯỚC CÓ CHUNG BIÊN GIỚI

(Giấy chứng nhận đăng ký đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới số ... ngày...,
Giấy chứng nhận điều chỉnh/gia hạn đăng ký đại lý đổi tiền của nước có chung biên
giới lần ... số ... ngày...)

GIÁM ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC CHI NHÁNH TỈNH, THÀNH PHỐ...

Căn cứ Nghị định số 89/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện đối với hoạt động đại lý đổi ngoại tệ, hoạt động cung ứng dịch vụ nhận và chi, trả ngoại tệ của tổ chức kinh tế; Nghị định số .../2023/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm ... của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 89/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện đối với hoạt động đại lý đổi ngoại tệ, hoạt động cung ứng dịch vụ nhận và chi, trả ngoại tệ của tổ chức kinh tế và Nghị định số 88/2019/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng;

Căn cứ Quyết định số .../QĐ-NHNN ngày ... tháng ... năm ... của Thủ trưởng
Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và
cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Xét đề nghị của ... (tên tổ chức kinh tế) tại Đơn đề nghị điều chỉnh/gia hạn
Giấy chứng nhận đăng ký đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới số ... ngày
.../.../.....

CHỨNG NHẬN

Điều 1.

Tên tổ chức kinh tế:

Địa chỉ trụ sở chính:

Số điện thoại:

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và
Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh (nếu có) số ... ngày .../.../.....

Cơ quan cấp:

Giấy chứng nhận đăng ký đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới số ... ngày .../.../..... đã điều chỉnh/gia hạn đăng ký đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới với các nội dung sau:

1

2

3

Các nội dung khác trong Giấy chứng nhận đăng ký đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới số ... ngày .../.../..... vẫn giữ nguyên hiệu lực thi hành.

Điều 2. Giấy chứng nhận này là một bộ phận không tách rời của Giấy chứng nhận đăng ký đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới số ... ngày .../.../..... của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh ...

Nơi nhận:

- (Tên tổ chức kinh tế);
- (Tên tổ chức tín dụng ủy quyền);
- NHNN chi nhánh ... (Nơi tổ chức kinh tế đặt trụ sở chính để biết, theo dõi);
- Lưu: NHNN chi nhánh...

GIÁM ĐỐC
(Ký tên & đóng dấu)